TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/DS-ST.
Ngày: 09/9/2020.
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Trung Giàu

2. Ông Trần Hữu Tân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Mai Chiến Trực – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lư Ngọc Thiên An – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV

Địa chỉ: phường M, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Trần Văn C

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Huỳnh Quốc V, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: phường P, Quận C, thành phố Cần Thơ

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc P**,** sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp H, xã P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông V và bà P có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 12/7/2018 Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là công ty) và bà Nguyễn Thị Ngọc P có ký Đề nghị kiêm Hợp đồng vay kiêm đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 20180712-5985655 nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay là 55.440.000đồng; Thời hạn vay: từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 13/7/2020; Ngày giải ngân: 12/7/2018; Mục đích vay: mua xe máy; Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Hình thức cho vay: cho vay trả góp; Lãi suất trong hạn: 3.75%/tháng; Lãi suất quá hạn đối với nợ gốc quá hạn từ thời điểm chuyển quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; Lãi suất quá hạn đối với tiền lãi quá hạn: 10%/năm. Phương thức thanh toán: định kỳ vào ngày 12 hàng tháng bắt đầu vào 12/8/2018, 23 kỳ đầu đóng 3.543.664đồng, kỳ cuối đóng 3.543.662đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, hai bên có ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 20180712-5985655 ngày 12/7/2018, tài sản thế chấp là xe Honda, màu sơn Trắng, số khung: RLHJF7306GY091312, số máy TF73E-0091394, số loại SH 125i. Bà P đã bàn giao Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 168917, biển số đăng ký 71B3-629.24 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp cho bà P ngày 16/7/2018 cho công ty quản lý.

Trong quá trình vay, bà P thanh toán được 12 kỳ số tiền tổng cộng 35.942.000đồng rồi ngưng không thanh toán. Tính đến ngày 09/9/2020, bà Nguyễn Thị Ngọc P còn nợ Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV số tiền 49.105.934 đồng (tiền gốc 36.085.271 đồng, lãi trong hạn: 13.020.663 đồng).

Theo hợp đồng đã ký, số tiền bà P phải trả theo các kỳ đã bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi. Do bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay công ty yêu cầu bà P thanh toán số tiền 49.105.934 đồng (tiền gốc 36.085.271 đồng, lãi: 13.020.663đồng). Trường hợp bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, công ty yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Công ty không yêu cầu tính lãi quá hạn, cũng không yêu cầu tiếp tục tính lãi số tiền trên kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm.

Tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc P trình bày:

Bà thừa nhận bà có ký Đề nghị kiêm Hợp đồng vay kiêm đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 20180712-5985655 ngày 12 tháng 7 năm 2018 để vay của Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV số tiền 55.440.000 đồng và có ký Hợp đồng thế chấp tài sản số

20180712-5985655 ngày 12/7/2018 như nguyên đơn trình bày. Công ty đã thực hiện việc giải ngân cho bà vào ngày 12/7/2018.

Theo thỏa thuận hàng tháng bà đến cửa hàng thế giới di động, đọc số Hợp đồng tín dụng, cửa hàng Thế giới di động sẽ thu tiền của bà chuyển cho công ty. Bà bắt đầu đóng kỳ đầu tiên vào 12/8/2018 đóng tới 12/3/2019, mỗi kỳ đóng hơn 3.500.000đồng, 01 kỳ tháng 8/2019 và tháng 10/2019 bà cũng đóng hơn 3.500.000đồng/kỳ. Kỳ tháng 02/2020 bà đóng 1.000.000đồng, tháng 5/2020 đóng 1.000.000đồng, tháng 7/2020 tôi đóng 2.000.000đồng. Tổng cộng bà đóng hơn 39.000.000đồng. Tuy nhiên bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình nên bà đồng ý còn nợ ngân hàng số tiền 49.105.934 đồng (tiền gốc 36.085.271 đồng, lãi trong hạn: 13.020.663). Bà đồng ý trả số tiền trên cho công ty nhưng xin công ty cho bà thời hạn từ 06 tháng đến 01 năm để trả nợ vì hiện tại bà không có khả năng. Trường hợp bà không có khả năng trả nợ, bà đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 466, 468, 470 BLDS 2015;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam TV; cụ thể:

Buộc bà P phải thanh toán một lần số tiền 49.105.934đ (nợ gốc 36.085.271đ; lãi 13.020.663đ). Trong trường hợp bà P không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng được quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định.

Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi chậm trả theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc P yêu cầu trả số tiền 49.105.934 đồng theo Đề nghị kiêm Hợp đồng vay kiêm đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 20180712-5985655 ngày 12 tháng 7 năm 2018. Quan hệ tranh chấp giữa Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV với bà Nguyễn Thị Ngọc P là tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc P hiện đang cư trú tại xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre nên Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Đề nghị kiêm Hợp đồng vay kiêm đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 20180712-5985655 ngày 12 tháng 7 năm

2018 giữa Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV với bà Nguyễn Thị Ngọc P được ký kết bằng văn bản, trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV đã thực hiện việc giải ngân số tiền 55.400.000đồng cho bà P vào ngày 12/7/2018. Tuy nhiên, bà P đã không thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng về việc trả lãi và vốn cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV. Căn cứ theo lịch sử thanh toán ngày 09/9/2020 của Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV có cơ sở xác định bà P đã thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV số tiền 35.942.000đồng. Tại phiên tòa bà P cũng thừa nhận còn nợ công ty số tiền 49.105.934 đồng như đại diện công ty trình bày. Bà đồng ý trả số tiền trên cho công ty nhưng xin công ty cho bà thời hạn từ 06 tháng đến 01 năm để trả nợ vì hiện tại bà không có khả năng. Trường hợp bà không có khả năng trả nợ, bà đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Xét thấy, việc bà P yêu cầu được trả nợ trong thời hạn từ 06 tháng đến 01 năm thuộc giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà P. Do bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Điều 2, Điều 5 trong hợp đồng nên Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu buộc bà P trả số tiền 49.105.934 đồng (tiền gốc 36.085.271 đồng, lãi trong hạn: 13.020.663 đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận. Ghi nhận việc Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV không yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với số tiền trên.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo khoản vay trong Đề nghị kiêm Hợp đồng vay kiêm đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 20180712-5985655 ngày 12 tháng 7 năm 2018, bà Nguyễn Thị Ngọc P và Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV có Hợp đồng thế chấp tài sản số 20180712-5985655 ngày 12/7/2018 trên tinh thần tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật. Việc Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng phù hợp với thỏa thuận tại Điều 6 trong hợp đồng, là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là: 49.105.934đ x 5% = 2.455.300đồng.

[4] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng các Điều 303, 317, 318, 319, 320, 322, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 40, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV, cụ thể tuyên:

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc P chịu trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV số tiền tính đến ngày 09/9/2020 là: 49.105.934đ (Bốn mươi chín triệu một trăm lẻ năm nghìn chín trăm ba mươi bốn đồng), trong đó: tiền gốc là 36.085.271đ (Ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm bảy mươi mốt đồng), tiền lãi trong hạn là 13.020.663đ (Mười ba triệu không trăm hai mươi nghìn sáu trăm sáu mươi ba đồng).

Ghi nhận việc Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc P chịu trách nhiệm trả nợ và không yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với số tiền trên.

Để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trong trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 20180712-5985655 ngày 12/7/2018 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là xe Honda, màu sơn Trắng, số khung: RLHJF7306GY091312, số máy TF73E-0091394, số loại SH 125i, biển số đăng ký 71B3-629.24 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 168917, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp cho bà P ngày 16/7/2018.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu là 2.455.300 (Hai triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí là 1.378.000 (Một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn) đồng theo biên lai số 0011847 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân Hàng Việt Nam TV bà Nguyễn Thị Ngọc P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- Chi cục THADS TP BT.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương